



# PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TIẾNG VIỆT Ở TIỂU HỌC (\*)

• PGS. TS. NGUYỄN THUY HỒNG

• PGS.TS. NGUYỄN THỊ HẠNH

• TS. TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG

*Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*

## 5. Phương pháp sử dụng trò chơi học tập

Cơ sở đề xuất phương pháp sử dụng trò chơi học tập xuất phát từ một số đặc điểm tâm lí của HS nói riêng và người học nói chung: nội dung học tập càng hấp dẫn thì người học càng có hứng thú cao và hiệu quả học tập do đó càng cao; việc học gắn với thực hành thì sẽ giúp cho người học nhớ lâu kiến thức và biết cách vận dụng kiến thức, kĩ năng vào một tình huống giải quyết vấn đề cụ thể; người học muốn thể hiện năng lực của mình trong một môi trường học tập hợp tác (có nhiều bạn học cùng tham gia một hoạt động).

### 5.1. Bản chất

Bản chất của phương pháp sử dụng trò chơi học tập là dạy học thông qua việc tổ chức hoạt động cho HS. Dưới sự hướng dẫn của GV, HS được hoạt động bằng cách tự chơi trò chơi trong đó mục đích của trò chơi chuyển tải mục tiêu của bài học, luật chơi (cách chơi) thể hiện nội dung và phương pháp học, đặc biệt là phương pháp học tập có sự hợp tác và sự tự đánh giá.

Có thể sử dụng trò chơi học tập để hình thành kiến thức, kĩ năng mới hoặc củng cố kiến thức, kĩ năng đã học. Trong thực tế dạy học, GV thường tổ chức trò chơi học tập để củng cố kiến thức, kĩ năng. Tuy nhiên, việc tổ chức cho HS chơi các trò chơi để hình thành kiến thức, kĩ năng mới là rất cần để tạo hứng thú học tập cho HS ngay khi bắt đầu bài học mới.

### 5.2. Quy trình thực hiện

- Bước 1: GV giới thiệu tên, mục đích của trò chơi.

- Bước 2: Hướng dẫn chơi, bước này bao gồm những việc làm sau :

+ Tổ chức người tham gia trò chơi: Số người tham gia, số đội tham gia (mấy đội chơi), quản trò, trọng tài.

+ Các dụng cụ dùng để chơi (giấy khổ to, quân bài, thẻ từ, cờ,...).

+ Cách chơi: Từng việc làm cụ thể của người chơi hoặc đội chơi, thời gian chơi, những điều người chơi không được làm...

+ Cách xác nhận kết quả và cách tính điểm chơi, các giải của cuộc chơi (nếu có).

- Bước 3: Thực hiện trò chơi.

- Bước 4: Nhận xét sau cuộc chơi. Bước này bao gồm những việc làm sau:

+ GV hoặc trọng tài là HS nhận xét về thái độ tham gia trò chơi của từng đội, những việc làm chưa tốt của các đội để rút kinh nghiệm.

+ Trọng tài công bố kết quả chơi của từng đội, cá nhân và trao phần thưởng cho đội đoạt giải.

+ Một số HS nêu kiến thức, kĩ năng trong bài học mà trò chơi đã thể hiện.

### 5.3. Ưu điểm

- Trò chơi học tập là một hình thức học tập bằng hoạt động hấp dẫn HS do đó duy trì tốt hơn sự chú của các em với bài học.

- Trò chơi làm thay đổi hình thức học tập chỉ bằng hoạt động trí tuệ, do đó giảm tính chất căng thẳng của giờ học, nhất là các giờ học kiến thức lí thuyết mới.

- Trò chơi có nhiều HS tham gia sẽ tạo cơ hội rèn luyện kĩ năng học tập hợp tác cho HS.

### 5.4. Nhược điểm

- Khó củng cố kiến thức, kĩ năng một cách có hệ thống.

- HS dễ sa vào việc chơi mà ít chú đến tính chất học tập của các trò chơi.

### 5.5. Một số điểm cần lưu ý

(\*) Tiếp theo số 34, tháng 7/2008.

- Sử dụng trò chơi học tập là phương pháp có thể vận dụng để dạy học ngữ văn ở tất cả các lớp của bậc học phổ thông.

- Khi sử dụng phương pháp này, GV cần chú một số điểm sau:

1/ Lựa chọn hoặc tự thiết kế trò chơi đảm bảo những yêu cầu:

+ Mục đích của trò chơi phải thể hiện mục tiêu của bài học hoặc một phần của chương trình.

+ Hình thức chơi đa dạng giúp cho HS được thay đổi các hoạt động học tập trên lớp, giúp HS phối hợp các hoạt động trí tuệ với các hoạt động vận động.

+ Luật chơi đơn giản để HS dễ nhớ, dễ thực hiện. Cần đưa ra cách chơi có nhiều HS tham gia để tăng cường kĩ năng học tập hợp tác.

+ Các dụng cụ chơi cần đơn giản, dễ làm hoặc dễ tìm kiếm tại chỗ.

2/ Chọn quản trò có năng lực phù hợp với yêu cầu của trò chơi.

3/ Tổ chức chơi vào thời gian thích hợp của bài học để HS vừa hứng thú học tập vừa tiếp tục học tập các nội dung khác của bài học một cách có hiệu quả.

### 5.6. Ví dụ minh họa

5.6.1. Trò chơi trong bài học văn lớp 1: Tìm các từ có vần oa (bài 91, trang 101, Tiếng Việt 1 tập 2)

- Bước 1: Giới thiệu tên, mục đích của trò chơi (nhằm mở rộng vốn từ có vần oa cho HS và nêu cách viết đúng các từ có vần oa).

- Bước 2:

+ Chia lớp thành 2 đội chơi.

+ GV làm quản trò.

+ Các dụng cụ chơi: Mỗi đội có một tờ giấy khổ to để viết từ tìm được, mỗi cá nhân có một số mảnh giấy nhỏ, bút để viết các từ có vần oa đã tìm.

+ Cách chơi: Từng đội bàn bạc với nhau để thống nhất các từ đã chọn và viết vào giấy khổ to (2 đội không được nhìn bài nhau). Sau 5 phút, mỗi đội treo kết quả (tờ giấy to ghi các từ tìm được lên bảng). Mỗi từ viết đúng được tính 1 điểm. Đội có điểm cao hơn là đội thắng. Đội thua sẽ hát tặng đội thắng 1 bài hát.

- Bước 3: HS thực hiện chơi.

- Bước 4:

+ GV đọc từng từ của từng đội và cho điểm, GV sửa lại các từ sai loại bỏ. GV công bố điểm và xác nhận đội thắng. Đội thua hát tặng đội bạn.

+ HS nêu lại mục đích của trò chơi đã đạt được sau khi chơi: số từ có vần oa 2 đội tìm được, một số từ ngữ có vần oa phải viết đúng, ví dụ: quả cam, mua quà,...

5.6.2. Trò chơi trong bài Tập làm văn lớp 2: Thi viết tiếp sức đoạn văn.

- Bước 1: Giới thiệu tên và mục đích của trò chơi. Mục đích của trò chơi là HS luyện tập viết từng câu diễn đạt từng nhỏ trong đoạn văn kể hoặc tả đơn giản (phục vụ cho các bài học có nội dung kể hoặc tả ngắn trong Tiếng Việt 2, tập 2)

- Bước 2:

+ Chia lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm 6-8 HS.

+ Quản trò là GV, 2 HS giúp GV làm trọng tài.

+ Dụng cụ chơi:

Bảng lớp chia làm 2 phần: phần bên trái ghi yêu cầu của trò chơi: Viết tiếp sức một đoạn văn 5-7 câu nói về một loài chim em yêu thích và ghi cách tính điểm (tổng điểm: 10, trong đó mỗi đoạn viết đúng được 2 điểm, đoạn văn không có lỗi về câu: 1 điểm, đoạn văn không có lỗi về chính tả: 1 điểm). Phần phải của bảng ghi 4 câu hỏi gợi ý: 1/ Tên loài chim, nơi chúng sống. 2/ Hình dáng và màu lông có gì hấp dẫn? 3/ Chim ăn gì? 4/ Chim thường làm gì, chim có ích gì?

Giấy trắng to phát cho mỗi nhóm để viết tiếp sức đoạn văn.

+ Cách chơi: Từng nhóm HS trao đổi thống nhất câu trả lời cho từng câu hỏi gợi ý để viết vào giấy khổ to của nhóm. Sau 5 phút các nhóm ngừng chơi, treo kết quả nhóm lên các bức tường của lớp. Từng nhóm đọc to đoạn văn đã viết. Trọng tài hướng dẫn cả lớp bình điểm từng đoạn văn. 2 nhóm có điểm cao sẽ được thưởng.

- Bước 3: HS thực hiện trò chơi.

- Bước 4:

+ GV thay mặt tổ trọng tài công bố điểm và trao thưởng cho 2 nhóm có điểm cao.

+ HS tự sửa đoạn văn của nhóm mình để hoàn thiện kết quả, từng HS viết đoạn mình thích vào vở.

### 5.6.3. Trò chơi Luyện từ và câu lớp 3: Ai thế nào?

- Bước 1: Giới thiệu tên và mục đích của trò chơi. Mục đích trò chơi là luyện tập kĩ năng nói và viết câu theo mẫu câu Ai thế nào?

- Bước 2:

+ Chia lớp thành 2 nhóm A và B. Quản trò là GV hoặc 1HS khá.

+ Dụng cụ chơi: Một số thẻ từ là danh từ hoặc cụm danh từ, một số thẻ từ là tính từ và cụm tính từ. Các thẻ từ được dính lên bảng lớp.

+ Cách chơi và cách tính điểm: 2 đội A và B luân phiên nhau đặt câu hỏi và trả lời. Khi đội A chọn 1 danh từ hoặc cụm danh từ để hỏi thì đội B phải chọn 1 tính từ hoặc cụm tính từ phù hợp để trả lời. Sau đó đội B hỏi và đội A trả lời. Mỗi câu trả lời đúng được tính 5 điểm. Đội có điểm cao là đội thắng và được đội thua kể cho đội thắng nghe một câu chuyện vui.

- Bước 3: HS thực hiện chơi.

- Bước 4:

+ Trọng tài công bố kết quả cuộc chơi, đội thua chọn chuyện vui để kể.

+ GV hướng dẫn HS kết nối các thẻ từ thành câu theo kết quả đúng các nhóm đã làm.

+ Mỗi HS ghi 2 câu đã nối vào vở (tùy chọn).

### 5.6.4. Trò chơi Luyện từ và câu lớp 4: Du lịch (tuần 8 - sách Tiếng Việt 4, tập 1)

- Bước 1: Giới thiệu tên và mục đích của trò chơi. Mục đích của trò chơi là luyện viết đúng quy tắc viết hoa tên thủ đô của một số nước trên thế giới.

- Bước 2:

+ Chia lớp thành 3 hoặc 4 nhóm sao cho mỗi nhóm có đủ 11 HS. Quản trò là 2 HS và trọng tài là GV.

+ Dụng cụ chơi: Mỗi nhóm có 1 tờ giấy to, mỗi tờ giấy có 2 cột, cột thứ nhất ghi tên nước, cột thứ hai ghi tên thủ đô, chỗ nào ghi tên nước thì cùng dòng với nó không ghi tên thủ đô hoặc ngược lại. Thứ tự tên nước và tên thủ đô của các tờ giấy to là khác nhau.

+ Cách chơi: Tong từng nhóm, HS trao đổi để chọn đúng tên nước với tên thủ đô hoặc tên thủ đô đúng với tên nước và điền vào từng chỗ trống trong giấy to. Sau 5 phút, các nhóm ngừng chơi và treo kết quả lên bảng lớp. Mỗi tên viết đúng được 1 điểm. Nhóm có điểm cao là nhóm thắng. Các nhóm thua hát tặng nhóm thắng 1 bài hát.

- Bước 3: HS thực hiện chơi.

- Bước 4:

+ Một số HS nhắc lại kết quả đúng đã được xác nhận sau cuộc chơi.

+ Từng HS ghi tên nước và tên thủ đô của 11 nước trong cuộc chơi.

### 5.6.7. Trò chơi Luyện từ và câu lớp 5: Từ mang nghĩa nào?

- Bước 1: Giới thiệu tên và mục đích của trò chơi. Mục đích của trò chơi là biết các nghĩa của một từ nhiều nghĩa và cách dùng từ nhiều nghĩa.

- Bước 2:

+ Chia lớp thành 2 nhóm A và B. Quản trò là HS, 2 trọng tài là HS khá.

+ Dụng cụ chơi: Một từ có nhiều nghĩa (khoảng 6 nghĩa) được ghi trên một thẻ từ, 6 câu mỗi câu chứa từ đã chọn mang 1 nghĩa của từ đó được ghi trên 6 băng giấy to; 6 nghĩa của từ được ghi trên 6 băng giấy to. Dính thẻ từ, các băng giấy ghi câu và các băng giấy ghi nghĩa của từ lên bảng lớp.

+ Cách chơi và cách tính điểm: 2 nhóm luân phiên nhau một nhóm đọc câu, nhóm kia đọc nghĩa của từ đã chọn trong câu đó. Trọng tài cho điểm từng câu, mỗi câu tìm đúng nghĩa từ trong câu được 3 điểm. Đội có điểm cao sẽ là đội thắng. Đội thua phải bắt nhịp cho cả lớp cùng hát một bài.

- Bước 3: HS thực hiện chơi.

- Bước 4:

+ HS đọc 6 nghĩa của từ đã chọn.

+ Từng HS đọc từng câu và nghĩa của từ đã chọn trong câu đó.

## SUMMARY

The article shows some Vietnamese-teaching methods at the primary level.